

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ LỚP MẪU GIÁO A4

Chủ đề: Nước- Hiện tượng tự nhiên

(Thời gian thực hiện 4 tuần, từ ngày 23/03/2026 đến ngày 17/04/2026)

I. MỤC TIÊU

1. Giáo dục phát triển thể chất

1.1. Phát triển vận động

MT 1: Trẻ thực hiện đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.

- Động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: hít thở, tay, chân, lưng, bụng, lườn (Tập kết hợp với lời ca).

MT 8: Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động ném trúng đích.

- Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay (xa 1,5 m x cao 1,2 m).

- Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay (xa 2 m)

MT 12: Trẻ biết tô màu kín không chòem ra ngoài đường viền các hình vẽ.

- Biết cách cầm bút đúng như ngón cái và ngón trỏ đỡ bút phía trên, ngón giữa đỡ bút phía dưới.

MT 13: Trẻ biết cầm kéo cắt được đường thẳng.

- Biết cách cầm kéo và cắt được theo đường thẳng và không làm rách.

1.2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

MT 17: Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt khi được nhắc nhở.

- Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt như: Tập đánh răng, lau mặt: rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng; Đi vệ sinh đúng nơi qui định.

2. Giáo dục phát triển nhận thức

2.1. Khám phá khoa học

MT 25: Trẻ nhận biết một số phương tiện, biển báo giao thông.

- Đặc điểm, công dụng, của một số phương tiện giao thông và phân loại theo 1 - 2 dấu hiệu.

- Biết một số dịch vụ giao thông (nơi bán vé xe, bến ô tô, ga tàu, sân bay)...

- Phân loại một số biển hiệu giao thông đường bộ đơn giản.

MT 26: Trẻ biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật hiện tượng xung quanh với sự gợi ý hướng dẫn của cô. *Biết cách chăm sóc bản thân phù hợp với thời tiết.*

- Một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người.

- *Biết cách chăm sóc bản thân khi thời tiết thay đổi, biết mặc quần áo theo mùa phù hợp với thời tiết.*

- Sự khác nhau giữa ngày và đêm.

MT 27: Trẻ biết tìm tòi khám phá về các sự vật hiện tượng tự nhiên; các sự vật, hiện tượng và đặt câu hỏi về các sự vật, hiện tượng.

- Các nguồn nước trong môi trường sống như nước mưa, nước suối, nước ao hồ...
- Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây.
- Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, sỏi.
- Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán (Pha màu/đường/muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh).

- Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: Xem Video, tranh ảnh, ... nhận xét, trò chuyện và thảo luận.

MT 28: Trẻ hiểu được ích lợi của nước đối với đời sống con người. *Trách nhiệm của trẻ trong việc bảo vệ nguồn nước*

- Ích lợi của nước đối với đời sống con người con vật và cây.

- Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước;

* Trách nhiệm của trẻ

- *Trách nhiệm của trẻ trong việc bảo vệ nguồn nước góp phần xây dựng môi trường xanh, sạch.*

MT 29: Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, khám phá.

- Một số đặc điểm tính chất của nước.

2. 2. Làm quen với một số khái niệm về toán

MT 30: Trẻ biết đếm, so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.

- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.

- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5.

- Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi.

- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe).

MT 31: Trẻ gộp 2 nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả. Tách một nhóm đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn.

- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm.

- Tách một nhóm đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn.

MT 32: Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất 3 đối tượng và sao chép lại.

- So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.

3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ

MT 44: Trẻ hiểu được nội dung các câu chuyện, bài thơ, biết mạnh dạn đánh giá tính cách các nhân vật trong chuyện.

- Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè; nghe kể chuyện phù hợp với độ tuổi.

- *Mạnh dạn nói lên ý kiến của bản thân về* đánh giá tính cách các nhân vật trong chuyện qua sự giúp đỡ của cô giáo.

MT 47: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao....và thể hiện tình cảm khi đọc.

- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè, đọc đúng nhịp.
- *Thể hiện được tình cảm khi đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ*

MT 48: Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.

- Kể lại truyện đã được nghe và bắt chước giọng nói, điệu bộ của các nhân vật.

MT 50: Trẻ biết nhận dạng một số chữ cái

- Nhận dạng một số chữ cái, tập tô tập đồ các nét chữ.

MT 54: Trẻ kể chuyện có mở đầu kết thúc.

- Biết sử dụng lời nói để diễn đạt lại nội dung câu chuyện có sự giúp đỡ của người khác.

MT 56: Trẻ biết kể lại sự việc theo trình tự

- Kể lại sự việc có nhiều tình tiết.
- Kể lại chuyện đã được nghe.

4. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

MT 66: Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường; biết bỏ rác đúng nơi quy định.

- Giữ gìn vệ sinh môi trường.
- Bỏ rác đúng nơi quy định.

MT 67: Trẻ nhận biết một số luật lệ giao thông đơn giản và an toàn khi tham gia giao thông

- Trẻ nhận biết một số luật lệ giao thông đơn giản như đi bên phải đường, có tín hiệu đèn đỏ phải dừng lại.
- Đi bộ an toàn.
- An toàn trên các phương tiện giao thông.
- Tuân thủ các quy định khi tham gia giao thông.

5. Giáo dục phát triển thẩm mỹ

MT 71: Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.

- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để thể hiện ý tưởng của bản thân tạo ra sản phẩm khác nhau.
- Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dạng, đường nét.

MT 72: Trẻ vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn và tô màu thành bức tranh có màu sắc và bố cục.

- Sử dụng các kỹ năng vẽ các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn, tô màu để tạo ra sản phẩm theo ý tưởng của trẻ.

MT 74: Trẻ biết mạnh dạn nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, màu sắc.

* Quyền và bổn phận của trẻ

- *Mạnh dạn đưa ra ý kiến nhận xét sản phẩm tạo hình của mình, của bạn về màu sắc, hình dáng/ đường nét.*
- *Chấp nhận sự đa dạng liên quan đến sản phẩm. Tôn trọng và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn*

MT 75: Trẻ lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu; lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.

- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.
- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

a) Kiến thức

*** Tuần 1**

- Trẻ biết được 1 số đặc điểm, tính chất, màu sắc, mùi vị của nước. Biết tác dụng của nước đối với đời sống con người để ăn uống tắm rửa, giặt rũ tưới cây...

- Trẻ biết vẽ, tô màu chiếc ô.

- Trẻ hát đúng lời, giai điệu bài hát vận động theo nhịp 2/4 bài: “Cho tôi đi làm mưa với”

- Trẻ đọc diễn cảm thuộc bài thơ: “Nước”

- Trẻ biết tên vận động, biết thực hiện vận động ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay và biết thực hiện đúng kỹ thuật, đúng tư thế.

*** Tuần 2, 3**

- Trẻ biết cách xé dán mặt trời và đám mây đẹp cân đối.

- Trẻ biết gió là 1 hiện tượng tự nhiên, biết một số đặc điểm của gió thông qua các hoạt động thí nghiệm, khám phá hướng gió, tiếng gió. Biết tên gọi về gió tự nhiên, gió nhân tạo .. Biết một số thiết bị điện tạo ra gió (quạt, điều hòa..), hoạt động nhờ gió (chong chóng, dù, điều...) và cách hoạt động của chúng.

- Trẻ biết mưa là một hiện tượng tự nhiên. Hiểu được nguyên nhân cơ bản tạo ra mưa: nước bốc hơi – gặp lạnh – tạo mây – mưa rơi xuống. Nhận biết ích lợi của mưa và cách phòng tránh nguy hiểm khi trời mưa to.

- Trẻ biết tên câu truyện, hiểu nội dung câu truyện “Giọt nước tí xíu”

- Trẻ biết được một số quy tắc đơn giản của 2, 3 đối tượng. Biết cách sắp xếp các đối tượng theo quy tắc 1-1-1, 1-2-1.

- Trẻ cảm nhận được giai điệu của bài hát, hát đúng giai điệu của bài hát, hát rõ lời, biết vận động đúng theo nhịp 2/4: “Nắng sớm”

- Trẻ biết cách vẽ, tô màu bức tranh thuyền đẹp cân đối.

- Trẻ biết tên vận động, biết thực hiện vận động ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay và biết thực hiện đúng kỹ thuật, đúng tư thế.

- Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả hiểu nội dung bài thơ “Cầu vồng”.

- Trẻ biết cách vẽ tô màu cảnh mùa hè, vẽ đẹp cân đối

*** Tuần 4**

- Trẻ nhận biết được đặc điểm thời tiết mùa hè như: trời nắng nóng, mưa rào, gió.

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm của một số loại hoa quả thường có trong mùa hè.

- Trẻ hiểu được một số hoạt động của con người trong mùa hè và biết cách bảo vệ sức khỏe trong mùa hè.

- Trẻ biết được một số quy tắc đơn giản của 2, 3 đối tượng. Biết cách sắp xếp các đối tượng theo quy tắc 1-1-1, 1-2-1.
- Trẻ biết cách vẽ tô màu cảnh vật, cây cối về mùa hè theo ý thích
- Trẻ biết ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay và thực hiện đúng kỹ thuật, đúng tư thế.
- Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả hiểu nội dung bài thơ “Cầu vồng”

2. Kỹ năng

*** Tuần 1**

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, kỹ năng đọc thơ và trả lời câu hỏi của cô qua bài thơ “Nước”
- Phát triển ngôn ngữ, rèn luyện kỹ năng vận động theo nhịp 2/4 bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”
- Rèn các kỹ năng vẽ nét cong, nét thẳng, nét xiên biết tô màu chiếc ô cho đẹp và sử dụng màu hợp lý, biết bố cục tranh. Biết chơi trò chơi nhanh nhẹn...
- Rèn kỹ năng phối hợp tay, mắt, kỹ năng ném trúng đích thẳng đứng bằng một tay
- Rèn luyện cho trẻ khả năng chú ý và ghi nhớ có chủ định, kỹ năng quan sát cho trẻ..
- Luyện ngôn ngữ và khả năng ghi nhớ cho trẻ qua bài thơ “Nước”.
- Rèn cho trẻ những kỹ năng chơi, hoạt động ở góc; kỹ năng chơi, hoạt động theo ý thích, kỹ năng tạo hình 3.
- Phát triển sự khéo léo, nhanh nhẹn khi phản ứng các tình huống. Rèn kỹ năng nhanh nhẹn khi tham gia vận động

*** Tuần 2, 3**

- Rèn cho trẻ khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định, trả lời câu hỏi đầy đủ, rõ ràng, phát triển vốn từ, khả năng tư duy, sáng tạo cho trẻ.
- Rèn các kỹ năng vẽ nét cong, nét thẳng, nét xiên biết tô màu cảnh mùa hè cho đẹp và sử dụng màu hợp lý, biết bố cục tranh.
- Phát triển ngôn ngữ, rèn luyện kỹ năng vận động theo nhịp 2/4 bài hát “ Nắng sớm”
- Rèn các kỹ năng xé dán nét cong, nét xiên, nét thẳng để tạo thành hình mặt trời và đám mây và biết bố cục tranh.
- Rèn kỹ năng sắp xếp các đối tượng theo quy tắc: 1-1-1, 1-2-1, khả năng chú ý và ghi nhớ có chủ định, có kỹ năng hoạt động theo nhóm.
- Trẻ thực hiện được những hành vi văn minh khi tham gia giao thông, thực hiện những kỹ năng giữ an toàn khi tham gia giao thông.
- Kỹ năng quan sát, phán đoán, mô tả hiện tượng. Kỹ năng hợp tác khi thảo luận nhóm. Sử dụng ngôn ngữ để trình bày ý hiểu.
- Rèn kỹ năng phối hợp tay, mắt, kỹ năng ném trúng đích thẳng đứng bằng một tay.
- Rèn kỹ năng phối hợp tay, mắt, kỹ năng ném trúng đích nằm ngang bằng một tay.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, kỹ năng trả lời câu hỏi của cô qua bài thơ “Cầu vồng”.
- Rèn cho trẻ những kỹ năng chơi, hoạt động ở góc; kỹ năng chơi, hoạt động theo ý thích

*** Tuần 4**

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, kỹ năng đọc thơ và trả lời câu hỏi của cô qua bài thơ “ Trưa hè”

- Rèn các kỹ năng vẽ nét cong, nét thẳng, nét xiên biết tô màu chiếc ô cho đẹp và sử dụng màu hợp lý, biết bố cục tranh. Biết chơi trò chơi nhanh nhẹn...

- Rèn kỹ năng phối hợp tay, mắt, kỹ năng ném trúng đích thẳng đứng bằng một tay
- Rèn luyện cho trẻ khả năng chú ý và ghi nhớ có chủ định, kỹ năng quan sát cho trẻ.
- Rèn cho trẻ những kỹ năng chơi, hoạt động ở góc; kỹ năng chơi, hoạt động theo ý thích, kỹ năng tạo hình 3.
- Phát triển sự khéo léo, nhanh nhẹn khi phản ứng các tình huống. Rèn kỹ năng nhanh nhẹn khi tham gia vận động

c. Thái độ

*** Tuần 1**

- Giáo dục trẻ bảo vệ môi trường, bảo vệ bản thân trước những hiện tượng tự nhiên.
- Trẻ yêu thích thiên nhiên bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước.
- Trẻ hứng thú với hoạt động và có ý thức tập thể dục để giữ gìn sức khỏe cho bản thân.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, chú ý nghe cô hát.
- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động, khi tham gia các trò chơi ngoài trời.
- Trẻ có ý thức chấp hành luật lệ giao thông và tham gia giao thông an toàn.
- Trẻ có kỹ năng nhanh nhẹn khi thực hiện vận động

*** Tuần 2, 3**

- Giữ vệ sinh khi đi trên các phương tiện giao thông.
- Lễ phép với mọi người khi tham gia giao thông và biết nhường chỗ và giúp đỡ người già.
- Đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông cùng người lớn.
- Chấp hành tốt luật lệ an toàn giao thông.
- Trẻ có kỹ năng nhanh nhẹn khi thực hiện vận động, chơi các trò chơi vận động
- Trẻ hứng thú với hoạt động và có ý thức tập thể dục để giữ gìn sức khỏe cho bản thân

*** Tuần 4**

- Trẻ biết giữ vệ sinh trong mùa hè: tắm gội, giữ vệ sinh thân thể và quần áo luôn sạch sẽ, khi đi nắng đội mũ nón.
- Trẻ biết tránh những kiểu thời tiết nguy hiểm trong mùa hè như: nắng to, mưa, sấm, sét...
- Trẻ có ý thức bảo vệ cây xanh, bảo vệ môi trường góp phần làm thời tiết ít bị biến đổi xấu
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, chú ý nghe cô hát.
- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động, khi tham gia các trò chơi ngoài trời.
- Trẻ có ý thức chấp hành luật lệ giao thông và tham gia giao thông an toàn.
- Trẻ có kỹ năng nhanh nhẹn khi thực hiện vận động.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

*** Môi trường trong lớp**

- Trang trí lớp đảm bảo đẹp, thẩm mỹ đúng chủ đề “Nước- Hiện tượng tự nhiên”. Trên chủ đề có gắn tranh về chủ đề Nước và một số hiện tượng tự nhiên như: sấm chớp, mưa, gió, cầu vồng, ao, hồ sông suối...

- Có đầy đủ đồ dùng, đồ chơi theo chủ đề, đẹp hấp dẫn:

+ Ở góc phân vai cô trưng bày đồ dùng như nấu ăn, bán xôi chầu, bán nước, gia đình, nấu ăn được làm bằng những nguyên vật liệu thiên nhiên, tái chế từ địa phương. Cốc bát được làm từ vỏ thạch, vỏ chai nước ngọt...

+ Ở góc xây dựng cô chuẩn bị gạch, hàng rào, cây cối...từ các loại sản phẩm phế thải được cô rửa sạch sẽ bằng xà phòng để xây dựng công viên, xây dựng bể bơi trường, ao nuôi cá . ví dụ; vỏ hến, thìa sữa chua, vỏ thạch, cúc áo các màu...

+ Góc tạo hình : chuẩn bị tranh chủ đề, bút chì, giấy, bảng,.

+ Góc sách báo: Cô sưu tầm tranh ảnh lô tô về chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên

+ Góc âm nhạc: Từ vỏ non bia, vỏ nước ngọt... làm thành trống lắc, phách tre xắc xô, chày nhựa đựng các loại hạt, các loại sỏi, vùng xông, nôi , chầu, bát,...để tạo ra các âm thanh khác nhau cho trẻ kết hợp khi hát để trẻ hào hứng trong hoạt động

- Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lý, đảm bảo an toàn đáp ứng mục đích giáo dục, trẻ có thể lấy và cất được.

- Có khu vực hoạt động bố trí phù hợp chỗ ăn, chỗ ngủ cho trẻ đảm bảo hợp lý, tạo điều kiện dễ dàng cho trẻ tự lựa chọn và sử dụng đồ vật, đồ chơi, tham gia vào các góc chơi và thuận lợi cho sự quan sát của cô.

- Có khu vực hoạt động của trẻ gồm có: Góc xây dựng, góc phân vai, góc âm nhạc, góc sách,...

*** Môi trường ngoài trời**

- Sân chơi và các thiết bị chơi ngoài trời:

+ Xích đu, bập bênh, cầu trượt, vườn cổ tích, ống chui con ong, cầu trượt đu quay, xích đu...an toàn cho trẻ vui chơi.

- Bể chơi với cát và nước.

- Góc thiên nhiên của trường, lớp.

- Vườn cổ tích.

- Sân chơi giao thông.

*** Môi trường xã hội**

- Tạo môi trường giáo dục cho trẻ hoạt động là rất cần thiết, môi trường cho trẻ luôn đảm bảo yếu tố an toàn về mặt tâm lý, không khí ấm áp thân thiện.

- Môi trường có sự giao tiếp, hướng dẫn bằng lời nói, cử chỉ và hành động. Trẻ thể hiện được mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với trẻ và trẻ với những người xung quanh. (Cô đón trẻ vào lớp với thái độ cởi mở gần gũi, vui vẻ. Cô trò chuyện hỏi trẻ về quần áo trẻ đang mặc, đồ dùng trẻ thích, kể về những con vật nuôi trong gia đình trẻ và những con vật mà trẻ đã biết)

- Thể hiện mối quan hệ thân thiện giữ trẻ với trẻ, giữ trẻ với mọi người xung quanh.(Cô tổ chức cho trẻ chơi ở các góc, chơi theo nhóm. Cuối tuần cô tổ chức liên hoan văn nghệ để trẻ mạnh dạn, tự tin lên biểu diễn)

- Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của cô giáo đối với trẻ và những người xung quanh luôn mẫu mực, nhã nhặn để trẻ noi theo.

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Suu tầm nguyên vật liệu làm đồ dung phục vụ cho chủ đề

- Tranh ảnh, sách báo về chủ đề. Tranh, truyện thơ chủ đề về “ Nước- hiện tượng tự nhiên”, tranh ảnh về các hiện tượng tự nhiên, về thời tiết mùa hè

- Một số hạt hạt, lá cây... chậu cây cảnh, bút màu, giấy vẽ A4.

- Mô hình về ngã tư đường phố,....

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Mũ múa, phách tre, xắc xô, lô tôVòng, gậy thể dục.

- Những bức tranh về chủ đề, lô tô, sách báo, truyện có liên quan đến chủ đề.

- Sách, vở tạo hình, toán, bút sáp màu, bảng, phấn, đất nặn.

- Bộ đồ chơi xây dựng, đồ chơi bán hàng, ...

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 23/03-27/03/2026)	Tuần 2 (Từ 30/03-03/04/2026)	Tuần 3 (Từ 06/04-10/04/2026)	Tuần 4 (Từ 13/04-17/03/2026)	Lưu ý
Chủ đề	Nước	Một số hiện tượng tự nhiên		Mùa hè	
Đón trẻ Trò chuyện	<p>- Cô đón trẻ vào lớp, cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về chủ đề nước, về các hiện tượng tự nhiên hàng ngày, về thời tiết mùa hè</p> <p>- Cô trò chuyện để trẻ nhận thức được quyền, và bổn phận của trẻ với bản thân, gia đình; quyền, nghĩa vụ/trách nhiệm của mọi người trong gia đình đối với trẻ. Nhận thức được cơ thể mỗi người cần được tôn trọng kể cả người khuyết tật. Tất cả mọi người đều được yêu thương, chăm sóc, bảo vệ và giúp đỡ...</p> <p>- Cho trẻ chơi đồ chơi ở các góc</p> <p>- Giáo viên vui vẻ đón trẻ vào lớp, khuyến khích trẻ thể hiện cảm xúc tích cực, biết lễ phép chào hỏi giáo viên, ông bà, cha mẹ. Nhắc nhở trẻ thực hiện các hoạt động tự phục vụ theo đúng quy định của lớp</p> <p>- Kiểm tra vệ sinh và sức khỏe của trẻ</p> <p>- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập , tình hình sức khỏe, ăn uống của trẻ</p> <p>- Thể dục sáng: Tập các động tác kết hợp với bài: Cho tôi đi làm mưa với</p> <p>- Điểm danh</p>				

TD sáng	<p>-Khuyến khích trẻ tự tin, mạnh dạn tham gia tập các bài tập, động tác thể dục. Động viên trẻ thể hiện tinh thần sẵn sàng, vượt qua khó khăn thử thách và thể hiện trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần sau giờ hoạt động</p> <p>- Tập trên nền nhạc bài: " Cho tôi đi làm mưa với ". + Hô hấp: Thổi nơ. + Tay vai: Hai tay đưa ra trước, lên cao. + Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên. + Chân: hai tay dang ngang đưa trước, chân khuyu gối. + Bật: bật tách, khép chân.</p>					
Hoạt động học	Thứ 2	<p>* Thơ: - Dạy bài thơ: “Nước” của tác giả “Vương Trọng”. + TC: Trời mưa.</p>	<p>* Truyện: - Giọt nước tí xíu - Hát : hạt mưa và em bé, cho tôi đi làm mưa với</p>	<p>* Làm quen với toán: - Ôn: Sắp xếp theo quy tắc 2 đối tượng + Đọc bài thơ: Nước + TC 1: Đội nào giỏi + TC 2: Thi xem ai nhanh</p>	<p>* Làm quen với toán: - Ôn: Sắp xếp quy tắc 3 đối tượng. + Trò chơi: Thi đội nào nhanh. + Hát bài “Hạt mưa và em bé”</p>	
	3	<p>* Khám phá xã hội - Tìm hiểu về nước. + Hát bài: “Cho tôi đi làm mưa với”.</p>	<p>* Khám phá khoa học - Tìm hiểu về Gió + Trò chơi: “Thi xem ai nhanh. + Hát bài: Cho tôi đi làm mưa với</p>	<p>* Khám phá khoa học - Tìm hiểu về sấm + Hát : Hạt mưa và em bé</p>	<p>* Khám phá khoa học - Tìm hiểu về thời tiết mùa hè. + TC: Trời nắng trời mưa + Hát bài: “Mùa hè đến”.</p>	
	4	<p>* Thể dục - VĐCB: Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay + BTPTC: Tập trên nền nhạc bài: “Cho tôi đi làm mưa với” - Trò chơi: Trời mưa.</p>	<p>*Thể dục - VĐCB: Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay (Ôn) - BTPTC : Tập trên nền nhạc bài: “Cho tôi đi làm mưa với” - Trò chơi: Trời mưa. + Đọc bài: “Nước”</p>	<p>* Thể dục: - VĐCB: Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay - BTPTC :Tập trên nền nhạc bài: “Cho tôi đi làm mưa với” + Đọc bài: “Nước” + Hát bài “Mây và gió”</p>	<p>*Thể dục: - VĐCB: Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay (Ôn tập) - BTPTC: Tập trên nền nhạc bài: “Cho tôi đi làm mưa với” - Trò chơi: Trời mưa. + Đọc bài: “Nước” + Hát bài “Mây và gió”</p>	
	5	* Âm nhạc:	* Thơ:	* Âm nhạc:	* Thơ:	

		<ul style="list-style-type: none"> - Dạy hát và vận động vỗ tay theo nhịp 2/4 bài hát: “Cho tôi đi làm mưa với” “Hoàng Hà”. + Nghe hát: “Mưa rơi” “Dân ca Xá”. + TC: Ai nhanh nhất. 	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy bài thơ: “Cầu vồng” + Trò chơi: Trời mưa. + Hát bài: “Mùa hè đến”; “Trời nắng trời mưa”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy hát và vận động theo nhịp 2/4 bài : “Nắng sớm” nhạc và lời “Hàn Ngọc Bích”. - Nghe hát: “Khúc ca bốn mùa” nhạc và lời “Nguyễn Hải”. - TC: Ai nhanh nhất. - Đọc bài thơ “Mưa” 	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy bài thơ: “Trưa hè” “Trần Đăng Khoa”. + TC: Trời nắng trời mưa + Hát bài: “Mùa hè đến”; “Trời nắng trời mưa”. 	
	6	<ul style="list-style-type: none"> * Tạo hình - Vẽ, tô màu chiếc ô + Trò chơi: Nụ hoa + Hát bài: Trời nắng trời mưa 	<ul style="list-style-type: none"> * Tạo hình - Xé dán mặt trời và đám mây + TC: Trời nắng, trời mưa + Hát bài: “Cho tôi đi làm mưa với”, “Trời nắng, trời mưa” 	<ul style="list-style-type: none"> * Tạo hình - Vẽ tô màu cảnh mùa hè + TC: Nụ hoa + Hát bài: “Mùa hè đến”; “Trời nắng trời mưa”. 	<ul style="list-style-type: none"> * Tạo hình - Vẽ theo ý thích + TC: Trời nắng trời mưa + Đọc thơ: “Cầu vồng” + Hát bài: “Cho tôi đi làm mưa với” 	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	<ul style="list-style-type: none"> - HĐCCĐ: TCVD + Nhảy qua suối nhỏ + Trời mưa - Chơi tự chọn 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐCCĐ: Quan sát: Vật nổi- vật chìm - TCVD: Máy bay bay - Chơi tự chọn 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐCCĐ: Quan sát thời tiết - TCVD: Chèo thuyền - Chơi tự chọn 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐCCĐ: Quan sát: Bầu trời. - TCVD: Nhảy qua suối nhỏ. - Chơi tự chọn 	
	3	<ul style="list-style-type: none"> - HĐCCĐ: TCVD + Chèo thuyền. + Bánh xe quay. - Chơi tự chọn 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐCCĐ: TCVD + Nhảy qua suối nhỏ. + Lộn cầu vồng. - Chơi tự chọn 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐCCĐ: TCVD + Nhảy qua suối nhỏ. + Trời mưa - Chơi tự chọn 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐCCĐ: TCVD + Nhảy qua suối nhỏ + Trời mưa - Chơi tự chọn 	
	4	<ul style="list-style-type: none"> - HĐCCĐ: TCVD + Ô tô và chim sẻ. + Chèo thuyền trên cạn - Chơi tự chọn 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐCCĐ: TCVD + Nhảy qua suối nhỏ. + Bánh xe quay. - Chơi tự chọn 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐCCĐ: TCVD + Nhảy qua suối nhỏ. + Lộn cầu vồng. - Chơi tự chọn 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐCCĐ: TCVD + Trời mưa + Lộn cầu vồng - Chơi tự chọn 	
	5	<ul style="list-style-type: none"> - HĐCCĐ: Dạo quanh sân trường hít thở không khí trong lành, quan sát môi 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐCCĐ: Dạo chơi sân trường hít thở không khí trong lành, quan sát 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐCCĐ: Dạo chơi sân trường hít thở không khí trong lành, quan sát môi 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐCCĐ: Dạo chơi sân trường hít thở không khí trong lành, quan sát 	

		trường xanh-sạch-đẹp, nhất lá rụng. - TCVD: Nhảy qua suối nhỏ - Chơi tự chọn	môi trường xanh-sạch-đẹp, nhất lá rụng... - TCVD: Bánh xe quay. - Chơi tự chọn	trường xanh-sạch-đẹp, nhất lá rụng... - TCVD: Chèo thuyền - Chơi tự chọn	môi trường xanh-sạch-đẹp, nhất lá rụng... - TCVD: Máy bay bay - Chơi tự chọn	
	6	- HDCCĐ: TCVD + Trời nắng trời mưa + Ô tô và chim sẻ -Chơi tự chọn	- HDCCĐ: TCVD + Trời nắng, trời mưa. + Lộn cầu vòng. - Chơi tự chọn	- HDCCĐ: TCVD + Máy bay bay + Ô tô và chim sẻ. - Chơi tự chọn	- HDCCĐ: TCVD + Nhảy qua suối nhỏ + Trời mưa - Chơi tự chọn	
Hoạt động (Thay thế hoạt động góc)	3	HD trải nghiệm: Khám phá tính chất của nước	HD trải nghiệm: Bé trồng cây	HD trải nghiệm: Sự bốc hơi của nước	HD trải nghiệm: Nước đổi màu	
	5	HD trải nghiệm: Vật nổi- vật chìm	HD trải nghiệm: Dự án Stem Núi lửa phun trào	HD trải nghiệm: Sự hoà tan của nước	HD trải nghiệm: Sân chơi giao thông	
Hoạt động góc	<p>1. Góc xây dựng (T1): Xây dựng ao nuôi cá (T2): Xây dựng bể bơi (T3): Xây dựng bến tàu (T4): Xây dựng công viên nước</p> <p>a) Mục đích – yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận biết một số công trình giao thông quen thuộc: ao hồ, bể bơi, bến tàu, công viên nước - Biết sử dụng khối gỗ, lego, vật liệu mở để xây dựng mô hình. - Biết phối hợp với bạn cùng xây. - Rèn kỹ năng xếp chồng, sắp xếp không gian. - Biết trao đổi khi cùng làm công trình. - Giáo dục trẻ hứng thú khi tham gia xây dựng, biết giữ gìn đồ chơi <p>b) Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ lắp ghép nhựa, gỗ (lego, khối hộp...) - Hộp giấy, chai nhựa, ống hút - Nắp chai, que kem - Giấy màu xanh (tạo nước) - Vải xanh, nilon xanh - Hình ảnh về sông, biển, hồ 					

c) Cách chơi

- Trẻ biết chọn vật liệu (khối gỗ, lego, hộp...) để xây bờ ao, dùng các khối gỗ vuông, chức nhật xây thành bể bơi, bến tàu bằng khối dài dùng giấy/vải xanh làm mặt nước
- Phân công nhiệm vụ: bạn xếp đá, cây xung quanh ao, thả cá nhựa vào “ao”
- Phân công nhiệm vụ: bạn đi lấy gỗ, bạn xây đường thẳng, trên đường phố còn có cột đèn, bạn cho xe chạy thử trên đường. Trong quá trình chơi, trẻ trao đổi, điều chỉnh để tạo ra một đường phố hài hoà .
- Trẻ xây khu vui chơi gồm: Bể nước, Cầu trượt nước (dùng máng, bìa cứng), Khu vui chơi xung quanh
- Trẻ bố trí ghế nghỉ, ô che nắng, đặt mô hình người đang bơi
- Trẻ phân công các bạn để làm đường đi, nhà chờ, cầu dẫn xuống bến, có thể thêm người, xe vận chuyển

2. Góc phân vai

(T1): Bé tập làm nội trợ

(T2+T3): Bé chăm sóc em bé

(T4): Bé làm thợ sửa ống nước

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết nhập vai và thể hiện hành động phù hợp với vai chơi
- Phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác, xử lý tình huống
- Hiểu vai trò của nước trong sinh hoạt và hình thành thói quen tiết kiệm nước
- Hợp tác với bạn, chờ lượt, không tranh giành.

b) Chuẩn bị

- Rau, củ, quả, nồi, xoong
- Búp bê, chậu, khăn, cốc, thìa
- Bình nước, chai nước, xô nhỏ
- Ống nhựa, dụng cụ sửa chữa đồ chơi
- Trang phục: mũ, tạp dề,
- Gian bếp nhỏ
- Góc sửa chữa
- Góc “trạm cấp nước”

c) Cách chơi

- Trẻ phân vai chơi đóng vai: bố, mẹ, con và thực hiện các yêu cầu của vai chơi như: Rửa rau, nấu ăn, rửa bát, lau dọn. Sử dụng nước hợp lý
- Trẻ đóng vai: người chăm sóc thực hiện: Tắm búp bê, lau người, thay đồ, cho bé ăn

- Trẻ đóng vai: thợ sửa chữa thực hiện: Kiểm tra ống nước, sửa vòi nước bị rò, nhắc mọi người tiết kiệm nước

3.Góc sách truyện

(T1): Xem tranh ảnh về các xem tranh ảnh, trò chuyện về nguồn nước. Làm sách có trong góc

(T2+ T3): Xem tranh ảnh về các hiện tượng tự nhiên . Làm sách có trong góc

(T4): Xem tranh ảnh về thời tiết mùa hè. Làm sách có trong góc

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết cách cầm sách đúng, lật từng trang, đọc từ trái sang phải từ trên xuống dưới

- Trẻ biết kể tên các phương tiện giao thông có trong tranh

- Rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay và ngón tay thông qua các thao tác cầm bút, tô màu, cắt dán, làm sách chủ đề về giao thông

- Trẻ học cách sử dụng và cất đồ dùng học tập vào đúng nơi quy định.

b) Chuẩn bị

- Sách truyện các loại, tranh ảnh về nước, các hiện tượng tự nhiên, tranh ảnh về thời tiết mùa hè

c) Cách chơi

- Cho trẻ ngồi theo nhóm giáo viên hướng dẫn trẻ cách cầm sách đúng, lật từng trang đọc từ trái sang phải từ trên xuống dưới.

- Khuyến khích trẻ kể chuyện sáng tạo theo tranh.

- Trẻ biết phối hợp trong nhóm làm đúng yêu cầu trong sách phù hợp với chủ đề.

4. Góc thiên nhiên

(T1): Làm quen với góc thiên nhiên

(T2): Chăm sóc cây

(T3): Trồng cây – Gieo hạt

(T4): Quan sát sự phát triển của cây.

a) Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi một số cây quen thuộc.

- Biết cây cần nước, ánh sáng để phát triển. Trẻ biết thực hiện một số thao tác chăm sóc cây.

- Trẻ biết các bước gieo hạt đơn giản.

- Trẻ nhận biết sự phát triển của cây theo thời gian.

- Hình thành kỹ năng quan sát và chăm sóc cây đơn giản.

- Phát triển ngôn ngữ thông qua trao đổi khi chơi.

- Phát triển khả năng ghi nhớ có trình tự. Phát triển tư duy quan sát, so sánh.

- Giáo dục trẻ yêu thiên nhiên, không bẻ cành, hái lá. Hình thành ý thức giữ gìn môi trường xanh.

- Hình thành tính kiên nhẫn, chờ đợi.
- Giáo dục trẻ yêu lao động, trân trọng thành quả. Giáo dục trẻ biết chăm sóc cây thường xuyên

b) Chuẩn bị

- Cây xanh trong chậu nhỏ (cây lưỡi hổ, trầu bà, xương rồng...).
- Tranh ảnh về cây xanh. Tranh ảnh quy trình chăm sóc cây. Tranh ảnh cây lớn lên từng giai đoạn.
- Thẻ tên cây, kệ trưng bày gọn gàng.
- Cây xanh tuần trước. Các chậu cây đã gieo hạt tuần trước.
- Bình tưới, khăn mềm, khay hứng nước.
- Thước đo chiều cao cây, bảng theo dõi đơn giản.
- Bút màu, giấy vẽ.

c) Cách chơi

- Trẻ quan sát cây, gọi tên cây. Quan sát sự thay đổi của cây. Trẻ quan sát cây lớn lên, đo chiều cao (mang tính tượng trưng).
- Trò chuyện: “Cây cần gì để sống?”.
- Trẻ nhận xét: “Cây sau khi chăm sóc trông thế nào?”.
- Trò chuyện: “Khi nào hạt nảy mầm?”.
- Trẻ kể: “Cây của con đã thay đổi như thế nào?”.
- Trẻ thỏa thuận phân công nhiệm vụ.
- Trẻ cho đất vào chậu, gieo hạt, phủ đất.
- Tưới nước vừa đủ, lau lá nhẹ nhàng.
- Lau lá, tưới nước cho cây dưới sự hướng dẫn của cô.
- So sánh cây cao – thấp, nhiều lá – ít lá.
- Vẽ lại cây của mình.
- Gắn thẻ tên chậu cây của nhóm.
- Cuối giờ, trẻ kể lại việc mình đã làm.

5. Góc âm nhạc

(T1, 2, 3,4): Hát các bài hát trong chủ đề.

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết hát đúng lời ca giai điệu của bài hát. Trẻ mạnh dạn tự tin khi lên biểu diễn. Rèn cho trẻ kỹ năng cảm thụ âm nhạc, sự tự tin khi đứng trước mọi người.
- Trẻ biết thu dọn đồ dùng, dụng cụ âm nhạc về đúng nơi quy định

b) Chuẩn bị

- Mũ âm nhạc, phách, xác xô..., đủ cho trẻ

c) Cách chơi

- Cô động viên trẻ hát đúng lời và giai điệu bài hát, mạnh dạn tự tin lên biểu diễn các bài hát có trong chủ đề kết hợp sử dụng các dụng cụ âm nhạc như mũ âm nhạc, xù múa, nơ, trống lắc, phách tre, trống cơm...

6.Góc học tập

(T1): Chọn và phân loại lô tô các nguồn nước trong tự nhiên

(T2,3): Chọn và phân loại lô tô một số hiện tượng tự nhiên.

(T4): Chọn và phân loại lô tô về thời tiết mùa hè.

a, Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết cách sử dụng các nguyên liệu khác nhau để tạo ra các sản phẩm cho trò chơi học tập
- Trẻ học cách xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình chơi, phát triển khả năng giải quyết vấn đề trong cuộc sống
- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.
- Trẻ học cách sử dụng và cất đồ dùng học tập vào đúng nơi quy định.

b) Chuẩn bị

- Đồ dùng dạy học bảng chun, domino, các đồ vật xếp hình, các khối, nặn các chữ cái, số

c) Cách chơi

- Cho trẻ chơi theo nhóm giúp trẻ có khả năng phát triển tư duy logic, khuyến khích trẻ chơi sáng tạo qua việc ghép ghép các hình, nhận biết chữ cái và số ...

Rèn trẻ kỹ năng lấy và cất đồ dùng đúng nơi quy định, sắp xếp, lau dọn đồ chơi, sắp xếp vào đúng vị trí.

7. Góc tạo hình

(T1): Vẽ , tô màu trời mưa

(T2): Vẽ, tô màu 1 số nguồn nước sạch.

(T3): Nặn ông mặt trời

(T4): Vẽ, tô màu cảnh mùa hè

a) Kiến thức

- Trẻ biết giữ gìn bảo vệ sản phẩm của mình
- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.
- Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định.

b) Chuẩn bị

- Đồ dùng : Sách đề, giấy a4, đất nặn, bảng con, sáp màu...

c) Cách chơi

	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ về góc lấy đồ dùng biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau như giấy, bút, màu nước, hạt , bìa để thỏa sức sáng tạo thể hiện ý tưởng của trẻ - Trẻ lấy băng, đất nặn chia đất nặn thành các phần nhỏ để thành bánh, keo... 					
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, khuyến khích tất cả các trẻ tham gia hoạt động tự phục vụ, vệ sinh trước, trong và sau khi ăn (chuẩn bị bàn ăn, cất bát thìa đúng nơi quy định..) tạo cho trẻ cảm giác vui vẻ, hào hứng khi cùng nhau thực hiện nhiệm vụ. - Dành sự quan tâm tới tất cả các trẻ trong suốt giờ ăn. Tạo không khí thoải mái, vui vẻ trong giờ ăn. - Khuyến khích trẻ thực hiện các hành vi văn minh trong ăn uống và tôn trọng sở thích ăn uống của tất cả trẻ trong lớp. - Khuyến khích, tạo cơ hội cho trẻ cùng tham gia vào hoạt động chuẩn bị trước ngủ và dọn dẹp sau khi ngủ dậy phù hợp khả năng của trẻ; giáo dục tất cả các trẻ đều phải thực hiện quy tắc trong giờ ngủ - Khuyến khích tất cả trẻ có trách nhiệm, bồn phận tham gia công tác chuẩn bị bữa ăn giấc ngủ phù hợp... - Bố trí chỗ ăn ngủ phù hợp. Khu vệ sinh trai, gái riêng. Không định kiến thức ăn giành cho trẻ... 					
Hoạt động chiều	Thứ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục kỹ năng sống: Phòng tránh đuối nước - Trò chơi: Nhảy qua suối nhỏ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục kỹ năng sống: ứng phó với một số hiện tượng thiên nhiên - Chơi theo ý thích ở các góc 	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục kỹ năng sống: Giáo dục trẻ tiết kiệm nước - Trò chơi: di chuyển theo tín hiệu đèn giao thông. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục kỹ năng sống: Bé bảo vệ bản thân - Chơi theo ý thích ở các góc 	
	3	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe kể truyện: Chuyện cô mây - Làm vở làm quen với chữ cái: chữ p 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem video về an toàn giao thông tập 6 - Vẽ phương tiện giao thông mà trẻ thích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm vở làm quen với chữ cái: chữ g - Đóng kịch: Bác gấu đen và hai chú thỏ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi ô tô và chim sẻ. - Làm vở làm quen với chữ cái: chữ y 	
	4	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi : đèn xanh- đèn đỏ - Chơi theo ý thích ở các góc 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm vở làm quen với chữ cái: chữ q - Trò chơi vận động: mèo đuổi chuột. 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm vở làm quen với toán: Sắp xếp theo quy tắc. - Ôn bài: “Đoàn tàu lăn bánh”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn kể chuyện: Giọt nước tí xíu - Chơi theo ý thích ở các góc 	
	5	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi theo ý thích ở các góc 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm vở bé làm quen với toán số lượng 8. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem video về an toàn giao thông tập 7 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm vở bé làm quen với toán số lượng 9 	

		- Lao động: Lau đồ dùng, đồ chơi	- Lao động: Lau đồ dùng, đồ chơi.	- Chơi theo ý thích ở các góc	- Lao động: Lau đồ dùng, đồ chơi.	
	6	Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan				